TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2026/HS-ST
Ngày 22-6-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lại Văn Phong và bà Nguyễn Thị Huê.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Trần Quang Minh - Thẩm tra viên Toà án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 143/2026/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 159/2026/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2026, đối với:

- *Bị cáo:* Lê Văn Q, sinh ngày 16/3/1990 tại tỉnh Ninh Bình; số Căn cước công dân: 035090004319 ngày cấp: 12/04/2023, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; nơi cư trú: Thôn N, xã B, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn G (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Trần Thị T và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 10/3/2026 đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Chị Phạm Thị H1, sinh năm 1988 (Đã chết).

-*Người đại diện hợp pháp của bị hại chị Phạm Thị H1*: Anh Lại Văn T1, sinh năm 1988, địa chỉ: Tổ A, phường P, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Trần Thị T; vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị P; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 10/01/2026, Lê Văn Q có giấy phép lái xe điều khiển xe ô tô tải BKS 90C-149.15 (loại tải thùng có mui phủ bạt, trọng tải 750kg) đi từ phố Y ra đường Đ thuộc tổ dân phố T, phường P, tỉnh Ninh Bình. Khi đi đến khu vực ngã ba giao nhau giữa phố Y và đường Đ, Q điều khiển xe ô tô tải rẽ trái hướng đi Nam Định đã thiếu chú ý quan sát, không nhường đường cho người đi bộ qua đường dẫn đến phần đầu bên trái của xe ô tô do Q điều khiển đâm vào chị Phạm Thị H1 đang đi bộ từ mép bên phải đường sang bên trái đường Đ theo hướng P đi Nam Định. Hậu quả chị H1 bị thương tích được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện H3 đến ngày 14/01/2026 thì tử vong.

* Đồ vật, tài sản tạm giữ:

- 01 xe ô tô nhãn hiệu SUZUKI, màu trắng, BKS 90C-149.15; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 90000480; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số DC 0072777, biển số đăng ký: 90C-149.15, có hiệu lực đến ngày 03/01/2027; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô và bảo hiểm tự nguyện xe ô tô chủ xe Lê Văn Q, biển số 90C-149.15, thời hạn bảo hiểm đến ngày 06/01/2026 (hết thời hạn); 01 giấy phép lái xe hạng B số 270258002271 mang tên Lê Văn Q; 01 đĩa DVD chứa video liên quan nội dung vụ án.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường (dấu vết chính):

Hiện trường vụ tai nạn giao thông tại ngã ba giao nhau giữa đường Đ và phố Y thuộc tổ dân phố T, phường P, tỉnh Ninh Bình. Nơi xảy ra tai nạn là nút giao đồng mức, không có đèn tín hiệu giao thông, không có vòng xuyến; đường Đinh Tiên H2 là đường ưu tiên, phố Y là đường không ưu tiên. Trên các hướng đường có bố trí vạch giảm tốc, vạch dừng xe và hệ thống biển báo giao thông theo quy định.

Lấy cọc Km 58 đường sắt Bắc - Nam làm mốc. Lấy mép đường bên phải đường Đ theo hướng P - Nam Định làm chuẩn: Cách điểm mốc 25,90m về phía Nam Định, trong khu vực nút giao với phố Y là vị trí xe ô tô tải biển số 90C-149.15 đang đỗ trên mặt đường, đầu xe quay hướng Nam Định, được đánh số (1). T2 trục bánh sau bên phải xe cách đường chuẩn 2,10m, tâm trục bánh trước bên phải cách đường chuẩn 2,32m. Cách tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô (1) là 1,18m về phía Phủ Lý có vết sạt bám dính chất màu đen kích thước (0,47 x 0,12m, hướng P - Nam Định, đầu vết cách đường chuẩn 2,10m, cuối vết cách đường chuẩn 2,05m, được đánh số (2). Cách tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô (1) là 2,13m về phía Phủ Lý có vết phanh kích thước (2,13 x 0,10m, hướng P - Nam Định, bề mặt bám dính chất màu đen; đầu vết cách đường chuẩn 2,08m, cuối vết trùng với mặt lăn lốp bánh trước bên phải xe ô tô (1), được đánh số (3). Cách đầu vết phanh (3) là 1,90m về phía Nam Định có vết máu kích thước (0,32 x 0,16m trên mặt đường, tâm vết cách đường chuẩn 1,15m, được đánh số (4).

* Kết quả khám nghiệm xe ô tô tải BKS 90C-149.15 (dấu vết chính):

Toàn bộ xe phủ lớp bụi, có nhiều vết xước sơn, móp méo, mài sạt đã cũ. Mặt trước phía dưới ba đờ sốc trước có vết trượt sạch bụi đất, bề mặt có các đường sọc song song dạng vân vải hướng từ trước về sau. Mặt trước ba đờ sốc trước nửa bên trái phía trên biển số có vết trượt sạch bụi đất không liên tục hướng từ trước về sau, hơi chếch từ trái sang phải. Mặt trước bên trái ca lăng có vết trượt bụi đất, bám dính sơ sợi màu trắng dạng sợi vải, hướng từ trước về sau. Chắn xe phía trước bên trái có vết bẹp lõm, trượt sạch bụi đất trên bề mặt, hướng từ trước về sau. Ốp nhựa chắn gió phía trước bên trái bị bật các chốt ngầm. Má ngoài lốp bánh trước bên phải có vết trượt sạch bụi đất, mài sạt cao su, hướng ngược chiều tịnh tiến của bánh xe. Phía trong cabin bên trái có lắp camera hành trình. Bên phải phần xe và góc phải ba đờ sốc trước bị bẹp lõm, mài sạt bề mặt đã cũ; mặt ngoài phần trước cạnh cửa bên phải cabin có vết trượt, mài sạt cũ.

Ngày 10/02/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N giám định nguyên nhân tử vong của nạn nhân Phạm Thị H1. Tại Kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số 1099/KLTTHS-KTHS ngày 03/3/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N kết luận:

"1. Các kết quả chính:

Các dấu hiệu cơ bản

- Chấn thương sọ não:

+ Lâm sàng: Hôn mê, Glasgow 6-9 điểm. Đồng tử giãn, PXAS (-). Hàm mặt xây xát.

+ Cận lâm sàng (chụp CLVT): Hình ảnh vài ổ đụng dập, tụ máu nhu mô thùy thái dương hai bên. Tụ máu dưới màng cứng. Xuất huyết dưới nhện. Gãy cung tiếp xương gò má bên phải.

+ Phẫu thuật: Vỡ xương thái dương phải, máu tụ ngoài màng cứng, máu tụ dưới màng cứng, phù não, dập não.

+ Khám nghiệm: Vết rạch da phẫu thuật tại vùng đầu, có diện khuyết xương tương ứng. Các vết xây xát, tím da vùng đầu - mặt phải. khớp thái dương - đỉnh phải, đường vỡ xương nham nhở tại xương thái dương lan lên xương đỉnh.

- Chấn thương ngực kín:

+ Lâm sàng: Ấn mất liên tục xương đòn phải.

+ Cận lâm sàng (chụp CLVT): Hình ảnh đụng dập mô thùy dưới phổi trái. Xơ xẹp đáy phổi hai bên. Gãy đầu ngoài xương đòn bên phải. Sau 4 ngày chụp lại: Viêm phổi đông đặc, xẹp phổi, dịch khoang màng phổi hai bên.

2. Kết luận:

Kết luận nguyên nhân chết của Phạm Thị H1: Đa chấn thương nặng (chấn

thương sọ não, chấn thương ngực kín) điều trị không hồi

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 14/KL-HĐĐGTS ngày 02/3/2026 của Hội đồng định giá tài sản phường P kết luận: Giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS 90C-149.15 là 1.500.000 đồng.

Kết quả khai thác dữ liệu camera hành trình trên xe ô tô BKS 90C-149.15 thể hiện từ 14 giờ 27 phút 51 giây đến 14 giờ 29 phút 07 giây ngày 28/12/2025 xe ô tô chuyển hướng rẽ trái ra đường Đ, người phụ nữ chùm áo màu xanh trên đầu đứng bên phải mép đường Đ hướng P - Nam Định, sau đó đi từ mép bên phải sang mép bên trái đường rồi va chạm với xe ô tô.

Cáo trạng số 51/CT-VKS-KV5 ngày 03/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình truy tố Lê Văn Q về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn Q phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Văn Q từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Lê Văn Q đã tự nguyện bồi thường cho gia đình chị Phạm Thị H1 số tiền 250 triệu đồng, gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền, không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra giải quyết. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Lê Văn Q 01 giấy phép lái xe hạng B mang tên Lê Văn Q và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô và bảo hiểm tự nguyện xe ô tô chủ xe Lê Văn Q; tiếp tục quản lý, lưu trữ theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD.

Quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án: Người đại diện hợp pháp của bị hại chị Phạm Thị H1, anh Lại Văn T1 có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa; về hình phạt anh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự, anh không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng của bị cáo, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện là đúng quy định của Bộ luật Tố

tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn Q thừa nhận hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, bản kết luận giám định tử thi qua hồ sơ, kết luận định giá tài sản, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 10/01/2026, Lê Văn Q có giấy phép lái xe điều khiển xe ô tô tải BKS 90C-149.15 đi từ phố Y ra đường Đ thuộc tổ dân phố T, phường P, tỉnh Ninh Bình. Khi đi đến khu vực ngã ba giao nhau giữa phố Y và đường Đ, Q điều khiển xe ô tô rẽ trái về hướng đi Nam Định, do không chú ý quan sát, không nhường đường cho người đi bộ qua đường dẫn đến phần đầu bên trái của xe ô tô do Q điều khiển đâm vào chị Phạm Thị H1 đang đi bộ từ mép bên phải sang bên trái đường Đ theo hướng P đi Nam Định. Hậu quả: Chị Phạm Thị H1 được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện H3 đến ngày 14/01/2026 thì tử vong do đa chấn thương nặng (chấn thương sọ não, chấn thương ngực kín) điều trị không hồi phục; giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS 90C-149.15 là 1.500.000 đồng.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây tổn thất đau thương cho gia đình bị hại.

Với hành vi nêu trên của Lê Văn Q đã vi phạm khoản 2 và khoản 3 Điều 15 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ và phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn Q thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại chị Phạm Thị H1 số tiền 250 triệu đồng; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; tại phiên tòa bị cáo xuất trình đơn trình bày hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Vì vậy bị cáo được

hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử đánh giá khách quan, toàn diện vụ án cũng như xem xét thấy, nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông có một phần lỗi của bị hại là thiếu chú ý quan sát các xe đang đi tới, qua đường không bảo đảm an toàn, không có tín hiệu bằng tay; bản thân bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không phải chịu tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự nào, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và không gây nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục và ấn định thời gian thử thách cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

- Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không đảm nhiệm chức vụ và không hành nghề lái xe ô tô nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình tại phiên tòa, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo Lê Văn Q đã tự nguyện bồi thường cho gia đình chị Phạm Thị H1 số tiền 250 triệu đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền, nay không còn yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ:

- Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu SUZUKI, màu trắng, biển số: 90C-149.15 và 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số DC 0072777, biển số đăng ký: 90C-149.15, có hiệu lực đến ngày 03/01/2027 là tài sản hợp pháp của Lê Văn Q. Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại chiếc xe ô tô cùng các giấy tờ trên cho Q là có căn cứ.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng B mang tên Lê Văn Q và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS là tài sản hợp pháp của Lê Văn Q nên trả lại cho bị cáo.

- Tiếp tục quản lý, lưu trữ theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD.

[7] Về các vấn đề khác trong vụ án: Đối với chị Phạm Thị H1, quá trình điều tra xác định tại ngã ba giao giữa phố Y và đường Đ thuộc tổ dân phố T, phường P, tỉnh Ninh Bình không có đèn tín hiệu, vạch kẻ đường, chị H1 đi bộ từ mép bên phải sang bên trái đường Đ theo hướng P đi Nam Định đã thiếu chú ý quan sát các xe đang đi tới, qua đường không bảo đảm an toàn, không có tín hiệu bằng tay. Hành vi của chị Phạm Thị H1 đã vi phạm quy định tại điểm b khoản 1

Điều 30 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Tuy nhiên, chị Phạm Thị H1 đã chết, do đó không xem xét trách nhiệm đối với vi phạm của chị Phạm Thị H1 là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Q phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Lê Văn Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án (ngày 22/6/2026).

Giao bị cáo Lê Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã B, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng B mang tên Lê Văn Q và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS (Tình trạng, đặc điểm theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Ninh Bình ngày 02/6/2026).

Tiếp tục quản lý, lưu trữ theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Văn Q phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại - anh T1 được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật

Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 5 - Ninh Bình;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Ninh Bình;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hằng